TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH QUẢNG NAM
Bản án số: 70/HSST
Ngày: 10/11/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự do- Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Triệu
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Lê Thị Kim Phụng, nguyên là giáo viên
2. Ông Nguyễn Đình Bạn.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Thị Nguyệt Sương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Thu - Kiểm sát viên.

Vào ngày 10 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 65/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình M**;** sinh năm 1958 tại huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay thôn PL, xã ĐH, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; tôn giáo không; nghề nghiệp giáo viên về hưu; trình độ học vấn 12/12; con ông Nguyễn Đình X và bà Trần Thị S (đều đã chết), bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con út; vợ tên Nguyễn Thị X1 (SN 1958), nghề nghiệp buôn bán; trú tại thôn PL, xã ĐH, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; bị cáo có 02 người con sinh năm 1982 và 1985.

Tiền án, tiền sự: không.

Biện pháp ngăn chặn: bị caó bị bắt tạm giam từ ngày 30/5/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ.

**** Người bị hại*** :

1/ Phạm Đoàn H.T , sinh ngày 20/5/2011; trú tại thôn DT, xã ĐH, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, có mặt.

Đại diện hợp pháp cho cháu Phạm Đoàn H.T có ông Phạm Ngọc V sinh năm 1989 và bà Đoàn Thị T.T sinh năm 1990, cùng trú tại thôn DT, xã ĐH, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, có mặt.

2/ Nguyễn Thị T.H, sinh ngày 08 tháng 01 năm 2011, trú tại thôn N.T, xã ĐH, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, có mặt.

Đại diện hợp pháp cho cháu H có ông Nguyễn Văn T1 sinh năm 1988 và bà Lâm Thị L1 sinh năm 1990 trú tại thôn N.T, xã ĐH, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các bị hại, cháu Phạm Đoàn H.T và cháu Nguyễn Thị T.H: Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Nam; có mặt.

**** Người làm chứng:***

1/ Bà Lê Thị D.H, sinh năm 1982, trú tại thôn N.T, xã DĐ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

2/ Ông Nguyễn Đình Mê, sinh ngày 1955, trú tại thôn ĐP, xã ĐH, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, có mặt.

3/ Bà Lê Thị A sinh năm 1958, trú tại thôn PL, xã ĐH, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

*** Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa**: không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nhà Nguyễn Đình M ở thôn PL, xã ĐH, huyện Đ có quầy văn phòng phẩm tên "Cô Xa", gần Trường THCS Phù Đổng nên thường ngày các cháu học sinh hay ghé đến mua đồ. Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 08/3/2023, cháu Phạm Đoàn H.T *(sinh ngày 20/5/2011, trú thôn DT, xã ĐH, huyện Đ)* và cháu Nguyễn Thị T.H *(sinh ngày 08/01/2011, trú thôn N.T, xã ĐH, huyện Đ)* rủ nhau đến quầy văn phòng phẩm "Cô Xa" để mua quà tặng mẹ, nhân ngày 8/3. Khi cháu T và cháu H vào quầy văn phòng phẩm hỏi mua hộp đựng quà thì Nguyễn Đình M đang ở nhà. Nghe vậy, M dẫn cháu T sang gian hàng bên cạnh, đi đến chỗ tủ đựng hộp quà để cho cháu T lựa, lúc này cháu H cũng đi theo sau. Sau khi lựa được hộp quà hình trái tim, cháu T hỏi giá tiền rồi lấy tiền đưa cho M. M từ phía sau đi đến dùng tay trái sờ vào cả hai bên ngực của cháu T. Thấy vậy, cháu T đẩy M ra rồi đi lại chỗ cháu H hỏi có mua gì không thì cháu H hỏi mượn tiền của cháu T để mua xốp. Cháu T tiếp tục hỏi M có bán xốp không, M nói có rồi dẫn cháu T và cháu H qua gian hàng bên cạnh lấy xốp đưa cho cháu T. Lúc này, cháu H đang đứng xem đồ ở gần đó. M từ phía sau đi đến gần cháu H, dùng tay trái bóp vào ngực bên phải của cháu H đồng thời dùng tay phải xoay mặt cháu H sang bên trái hôn vào miệng cháu H. Thấy vậy, T đến kéo H ra, trả tiền rồi cả hai chạy qua quán nước của chị Lê Thị D.H *(SN 1982, trú thôn N.T, xã ĐH, huyện Đ)* ở đối diện. Thấy cháu H khóc, Bà Lê Thị A *(SN 1958, trú thôn PL, xã ĐH, huyện Đ, là mẹ của chị H1)* hỏi chuyện thì cháu T và cháu H kể lại việc bị M sờ ngực và hôn vào miệng cho bà A nghe. Nghe vậy, bà A bảo cháu T và cháu H đi súc miệng, rửa mặt. T và H đi xuống dưới nhà bà A xúc miệng, rửa mặt rồi đi về nhà. Sau đó, cháu T và cháu H kể lại sự việc cho gia đình nghe và gia đình làm đơn trình báo đến Công an xã ĐH.

Tại Kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 175/KLTDTE-TTPY ngày 15/3/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam đối với Nguyễn Thị T.H kết luận như sau: *"Màng trinh còn nguyên vẹn".*

Tại Kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 176/KLTDTE-TTPY ngày 15/3/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam đối với Phạm Đoàn H.T kết luận như sau: *"Màng trinh còn nguyên vẹn"*

**Vật chứng thu giữ:*

- 01 (một) tấm ảnh màu khổ (15x20)cm do chị Lâm Thị L1 giao nộp đã được lưu vào hồ sơ vụ án .
- 02 (hai) camera nhãn hiệu KBONE đã được trả lại cho chủ sở hữu bà Nguyễn Thị X1.

- 01 (một) bộ đồ đồng phục học sinh nữ gồm 01 (một) áo sơ mi trắng ngắn tay và 01 (một) quần tây đen của cháu Nguyễn Thị T.H .

- 01 (một) bộ đồ đồng phục học sinh nữ gồm 01 (một) áo sơ mi trắng dài tay, 01 (một) quần tây đen và 01 (một) áo khoác màu nâu của cháu Phạm Đoàn H.T.

(Các vật chứng trên đã được niêm phong, hiện đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ quản lý).

Tại bản cáo trạng số 58/CT-VKS ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáoNguyễn Đình M về tội *"Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi"* theo điểm c khoản 2 Điều 146 Bộ luật hình sự, tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáoNguyễn Đình M và phân tích tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội về hành vi phạm tội của bị cáo và nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

a) Về trách nhiệm hình sự:

Đề nghị HĐXX tuyên bị cáoNguyễn Đình M phạm tội "*Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi*" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 146 BLHS.

Áp dụng; Điểm c khoản 2 Điều 146; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 BLHS. Đề nghị HĐXX tuyên phạt bị cáoNguyễn Đình M mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

* *Xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: - Tịch thu tiêu huỷ đối với các vật chứng gồm:

- 01 (một) bộ đồ đồng phục học sinh nữ gồm 01 (một) áo sơ mi trắng ngắn tay và 01 (một) quần tây đen của cháu Nguyễn Thị T.H .

- 01 (một) bộ đồ đồng phục học sinh nữ gồm 01 (một) áo sơ mi trắng dài tay, 01 (một) quần tây đen và 01 (một) áo khoác màu nâu của cháu T

(Các vật chứng không còn gá trị sử dụng).

**Về dân sự:* Nguyễn Đình M cùng gia đình đã bồi thường cho gia đình cháu Phạm Đoàn H.T và cháu Nguyễn Thị T.H mỗi người số tiền là 20.000.000 đồng *(Hai mươi triệu đồng).* Gia đình cháu T và cháu H có đơn bãi nại và không có yêu cầu gì thêm.

Quan điểm của trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích cho bị hại Phạm Đoàn H.T và Nguyễn Thị T.H : Thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ. Bị cáo Nguyễn Đình M nhận thức rõ hành vi của mình là xâm phạm đến quyền được bảo vệ thân thể, danh dự, nhân phẩm của cháu Hoàng T và Thúy H, hành vi của bị cáo Nguyễn Đình M nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo đã xâm phạm đến thể chất và tinh thần của các bị hại, mặc dù bị cáo biết rõ cháu T và cháu H là người dưới 16 tuổi, nhằm thỏa mãn dục vọng của mình. Hành vi của bị cáo M đã đủ yếu tố cấu thành phạm tội *"Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi"* theo điểm c khoản 2 Điều 146 Bộ luật hình sự. Đại diện gia đình bị hại đã nhận được sự bồi thường tổn thất về tinh thần cho các bị hại, bị cáo M đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình các bị hại có đơn bãi nại và tại phiên tòa đề nghị HĐXX giảm xử phạt hình sự đối với bị cáo M. Đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của ông Phạm Ngọc V, người đại diện hợp pháp cho cháu T: Hành vi của bị cáo Nguyễn Đình M đã làm ảnh hưởng đến tinh thần và thể chất của con chúng tôi, nhưng bị cáo đã biết lỗi, xin lỗi gia đình tôi và đã bồi thường tổn thất tinh thần cho

cháu T. Đề nghị HĐXX giảm phần hình phạt cho bị cáo M và gia đình tôi không có yêu cầu gì thêm về bồi thường dân sự.

Ý kiến của ông Nguyễn Văn T, người đại diện hợp pháp cho cháu H:

bị cáo Nguyễn Đình M đã làm ảnh hưởng đến tinh thần và thể chất của con chúng tôi, nhưng bị cáo đã biết lỗi, xin lỗi gia đình tôi và đã bồi thường tổn thất tinh thần cho cháu H. Đề nghị HĐXX giảm phần hình phạt cho bị cáo M và gia đình tôi không có yêu cầu gì thêm về bồi thường dân sự.

Bị cáo Nguyễn Đình M nói lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là sai trái, bị cáo rất ân hận, xin Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về đoàn tụ với gia đình.

. NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện người bị hại không có người nào, có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Phân tích những chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình M đã công khai nhận tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi". Bị cáo đã khai nhận hành vi của mình: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 08/3/2023, tại quầy văn phòng phẩm *"Cô Xa"* ở thôn PL, xã ĐH, huyện Đ, trong lúc cháu Phạm Đoàn H.T và cháu Nguyễn Thị T.H đang mua đồ, Nguyễn Đình M có hành vi dùng tay trái sờ vào hai bên ngực của cháu T (11 tuổi 9 tháng 16 ngày). Sau đó, M tiếp tục có hành vi dùng tay trái bóp vào ngực bên phải và hôn vào miệng của cháu H (12 tuổi 02 tháng).

Căn cứ lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo đối chiếu thấy phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của người bị hại, người làm chứng có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tranh luận công khai tại phiên tòa. Hành vi của bị cáo M đã xâm phạm vào sự phát triển bình thường về thể chất và tâm sinh lý của trẻ em, xâm phạm vào danh dự nhân phẩm của con người. Về mặt khách quan; bị cáo M có hành vi sờ vào vú của cháu T và Sờ vào ngực hôn vào miệng của cháu H, về mặt chủ quan bị cáo M thực hiện hành vi với hình thức lỗi cố ý trực tiếp, nhằm thỏa mãn dục vọng của mình. Bị cáo M là người trưởng thành, có hiểu biết nhiều trong cuộc sống, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Đình M phạm tội *"Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi"* theo điểm c khoản 2 Điều 146 BLHS.

[3] Đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo M là người đã trưởng thành, hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền được bảo vệ về nhân phẩm, danh dự, sức khỏe của con người, đặc biết là trẻ em, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra, để có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên xét thấy bị cáo M chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo M thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho các bị hại, tại phiên tòa các đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm về dân sự và có đơn bãi nại, đề nghị HĐXX giảm một phần hình phạt cho bị cáo M. Bị cáo M không có tình tiết tăng nặng, bị cáo M có nhiều thành tích xuất sắc trong chiến đấu và công tác được được tặng nhiều bằng khen: Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì, UBND tỉnh Quảng Nam – Đà Nẵng tặng Bằng khen, Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục, Ban chấp hành Tổng liên đoàn lao động Việt Nam tặng Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức công đoàn; có em ruột Nguyễn Đình Mênh là thương binh. HĐXX thống nhất với đề nghị của VKSND huyện Đ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, để giảm cho bị cáo M một phần hình phạt.

[4] Về xử lý vật chứng: Do gia đình bị hại và bị cáo tại phiên tòa không nhận lại vật chứng (không còn giá trị sử dụng) nên HĐXX tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng gồm: - 01 (một) bộ đồ đồng phục học sinh nữ gồm 01 (một) áo sơ mi trắng ngắn tay và 01 (một) quần tây đen của cháu Nguyễn Thị T.H .

- 01 (một) bộ đồ đồng phục học sinh nữ gồm 01 (một) áo sơ mi trắng dài tay, 01 (một) quần tây đen và 01 (một) áo khoác màu nâu của cháu Phạm Đoàn H.T.

(Tất cả vật chứng tên đã được niêm phong do Chi cục Thi hành án huyện Đ đang quản lý).

**Về dân sự:* Nguyễn Đình M cùng gia đình đã bồi thường cho gia đình cháu Phạm Đoàn H.T và cháu Nguyễn Thị T.H mỗi người số tiền là 20.000.000 đồng *(Hai mươi triệu đồng).* Gia đình cháu T và cháu H không có yêu cầu gì thêm.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của BLTTHS và Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Đình M phải chịu án phí HSST là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình M phạm tội "*Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi"* theo điểm c khoản 2 Điều 146 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 146; các điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Bị cáoNguyễn Đình M 01 *(một)* năm 03 *(ba)* tháng tù.

Thời gian chấp hành án phạt tù, kể từ ngày bắt tạm giam ngày 30/5/2023.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng gồm:

- 01 (một) bộ đồ đồng phục học sinh nữ gồm 01 (một) áo sơ mi trắng ngắn tay và 01 (một) quần tây đen của cháu Nguyễn Thị T.H .

- 01 (một) bộ đồ đồng phục học sinh nữ gồm 01 (một) áo sơ mi trắng dài tay, 01 (một) quần tây đen và 01 (một) áo khoác màu nâu của cháu Phạm Đoàn H.T .Tất cả vật chứng đã được niêm phong do Chi cục Thi hành án huyện Đ đang quản lý .

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của BLTTHS và Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáoNguyễn Đình M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
-Vụ Giám đốc kiểm tra I, TANDTC,

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ --
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA- -

Trương Văn Triệu